

Lễ hội thác Bụt

Từ một truyền thuyết về những pho tượng Bụt trên núi Ông Ngo, cứ vào rằm tháng ba âm lịch, người dân ở huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình lại kéo nhau đến thác Bụt để cầu tài lộc cho năm mới. Lễ hội rằm tháng ba còn là nơi hò hẹn của trai gái, nơi diễn ra các trò chơi, hát múa thâu đêm, cũng là nơi để ăn những món ăn dân tộc, để mua những sản vật nổi tiếng...

Truyền thuyết kể rằng ngày xưa ngày xưa có ba anh em nhà nọ lên núi Ông Ngo (thuộc xã Yên Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình) để tìm mật ong, đi lạc vào một hang động có rất nhiều tượng Bụt bằng đá. Mỗi người vác một pho tượng mang về nhà. Đến một ngọn thác họ dừng lại tắm, khi trở lên không sao nhấc nổi các pho tượng ấy lên vai. Họ đành bỏ tượng lại đấy mà về, và dòng thác được mang tên thác Bụt. Từ đó cứ vào ngày rằm tháng ba âm lịch người dân quanh vùng kéo nhau đến thác Bụt để dâng hoa thắp hương cầu tự, cầu tài, cầu lộc cho cả năm mới.

Vào ngày này tất cả mọi nhà của dân tộc Nguồn đều làm mâm cỗ cúng ông bà tổ tiên, cho con cháu ăn tết rằm. Dân làng ở tổng Cơ Sa đem xôi, oản lên cúng Bụt ở thác Bụt cầu yên vui, thịnh vượng, mùa màng tốt tươi. Còn dân làng Kim Linh làm lễ cầu đảo, cầu mưa thuận gió hòa. Và cứ thế rằm tháng ba ở thác Bụt trở thành một lễ hội lớn ở phía tây Quảng Bình.

Để chuẩn bị lễ hội, từ sớm tinh mơ ngày 15-3 âm lịch những người cao tuổi nhất trong làng được mời ra thắp hương vái lạy tượng Bụt ở thác Bụt, đồng thời dâng lễ là những sản vật gắn liền với đời sống hằng ngày của người dân Minh Hóa. Sáng 15 mới bắt đầu hành lễ nhưng từ đêm 14 lễ hội đã diễn ra bởi rất đông người từ các thôn, bản, làng xã trong huyện, tỉnh đổ về. Dưới ánh trăng pha sương mù huyền ảo của miền rẻo cao, chợ rằm được nhóm họp bởi từng dòng người gửi, mang sản vật tới bày bán trao đổi, từng đồng lửa được đốt lên để nấu nướng.

Đêm 14 được coi là đêm của trai gái. Người dân tộc Nguồn dù có làm gì, bán bách đến đâu cũng ưu tiên cho thanh niên đến chợ. Trong đêm trăng, từng nhóm, từng đôi nam nữ mang áo quần đẹp nhất của dân tộc mình quần quít hẹn hò. Họ trao cho nhau tà áo, tấm khăn thổ cẩm hay chiếc vòng tay để làm kỷ niệm. Nửa đêm bắt đầu vang lên câu hát đúm, hát sắc bùa, bày tỏ tình yêu gái trai: "Em đi năm ngày đường đến chợ... anh đi bảy quãng dao đến đây..". Ông Cao Dên, 72 tuổi ở xã Dân Hóa, cho biết ông lấy được vợ từ một phiên chợ rằm như thế này. Ngày đó ông vừa tròn 20, nổi tiếng về thổi kèn và hát nên được nhiều cô gái liếc mắt, đổi lời hát đúm, hát sắc bùa. Ông chọn một cô hát tình tứ nhất hẹn năm sau thành vợ thành chồng. Đến giờ đã 72 tuổi ông vẫn không bỏ một mùa lễ hội rằm tháng ba nào.

Hoạt động văn nghệ cũng diễn ra sôi nổi trong đêm do các nghệ nhân dân gian còn giữ được những điệu hát xưa biểu diễn. Các làn điệu quen thuộc của người dân tộc nơi đây là hát đúm, hò thuốc, hò kéo nôốc (thuyền), hát sắc bùa, hát nhà trò; rồi múa tiên, múa lăm vông, bắn cung, bắn nỏ, ném xoay...

Người ta đi lễ hội rằm tháng ba ngoài vui chơi tìm hiểu cái lạ mắt lạ tai còn một thú vui khác là được nếm những món ăn dân tộc ở chợ rằm, trong đó mật ong rừng nguyên chất là sản vật nổi tiếng. Cách mua bán ở đây cũng khác lạ: chẳng mấy ai chịu kéo nài, nghe hô giá thấy vừa túi tiền là vỗ mạnh tay vào nhau và lấy hàng về.

(Lam Giang)